

Số: 4160 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ViaSat, Inc.
(Lần hai)**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026, Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét Đơn khiếu nại lần hai đề ngày 03/9/2025 của ViaSat, Inc. (địa chỉ: 6155 El Camino Real, Carlsbad, CA 92009, United States of America), do Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (địa chỉ: Nhà 8.34, Khai Sơn Town, đường Nguyễn Gia Bông, Phường Bò Đề, TP. Hà Nội) đại diện theo ủy quyền, khiếu nại Quyết định số 1243/QĐ-SHTT ngày 14/3/2022 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ;

Theo báo cáo của Văn phòng Bộ tại văn bản số 3508/BC-VP ngày 02 tháng 10 năm 2026 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ViaSat, Inc. với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại:

1. Ngày 03/9/2025, ViaSat, Inc., do Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh đại diện theo ủy quyền gửi Đơn khiếu nại lần hai đề ngày 03/9/2025 đến Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đối với Quyết định số 1243/QĐ-SHTT ngày 14/3/2022 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ (Cục SHTT) về việc từ chối chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu “VIASAT” tại Việt Nam theo Đăng ký quốc tế (ĐKQT) số 1354015 (Quyết định số 1243/QĐ-SHTT). Theo đó, Nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” tương tự đến mức gây nhầm lẫn với Nhãn hiệu đối chứng “VINASAT, hình” theo Đăng ký nhãn hiệu quốc gia số 130083, căn cứ điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ; Nhãn hiệu đăng ký và Nhãn hiệu đối chứng đều đăng ký cho dịch vụ tương tự nhau ở nhóm 38 là các dịch vụ viễn thông, dịch vụ truyền thông tin và dữ liệu thông qua phương tiện liên lạc vệ tinh, dịch vụ truyền dữ liệu qua Internet.

2. Nội dung khiếu nại: đề nghị xem xét bảo hộ cho Nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” theo ĐKQT số 1354015 tại Việt Nam.

3. Lập luận của người khiếu nại:

- Người khiếu nại cho rằng Nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” theo ĐKQT số 1354015 không tương tự gây nhầm lẫn với Nhãn hiệu đối chứng “VINASAT, hình” theo GCNĐKNH số 130083 do có những điểm khác biệt về cấu trúc, hình thức thể hiện, cách đọc, ý nghĩa và ấn tượng tổng thể:

+ Về cấu trúc, Nhãn hiệu đối chứng là sự kết hợp của hai thành phần “VINA-” và “-SAT”, gồm bảy (07) chữ cái, được viết theo một phong chữ đặc biệt và một hình e-lip chạy qua hai (02) chữ “A”; trong khi Nhãn hiệu đăng ký là một từ tự đặt gồm sáu (06) chữ cái, được trình bày in hoa theo phong chữ thông thường, là kết hợp của hai thành phần “VIA-” và “-SAT”. Người khiếu nại cho rằng “VIA-” và “VINA-” là hai từ hoàn toàn khác nhau với số lượng ký tự cấu thành phân biệt.

+ Về hình thức thể hiện, Nhãn hiệu đối chứng được biểu hiện dưới dạng logo, với phong chữ cách điệu liền mạch, kết hợp với hình e-lip bao quanh nối liền hai chữ “A” gợi ý về quỹ đạo của vệ tinh; Nhãn hiệu đăng ký chỉ được thể hiện dưới dạng chữ in hoa đơn giản, không có họa tiết phụ trợ.

+ Về cách đọc, Nhãn hiệu đối chứng thường được phát âm là “vi-na-sát”, trong khi Nhãn hiệu đăng ký thường được phát âm là “vai-ơ-sát”. Người khiếu nại khẳng định hai nhãn hiệu có cách đọc phân biệt.

+ Về ý nghĩa, Nhãn hiệu đối chứng sẽ được hiểu hoặc dịch nghĩa là “vệ tinh Việt Nam”, trong đó “VINA-” là viết tắt của “Việt Nam” và “-SAT” viết tắt của từ tiếng Anh “Satellite” có nghĩa tiếng Việt là “vệ tinh”; trong khi Nhãn hiệu đăng ký là một từ tự đặt và không mang ý nghĩa cụ thể, được đặt và sáng tạo theo tên thương mại của Chủ đơn ViaSat, Inc.

+ Về ấn tượng tổng thể, với sự khác biệt về cấu trúc, hình thức thể hiện, cách đọc và ý nghĩa, Người khiếu nại cho rằng hai nhãn hiệu sẽ đem lại những ấn tượng thương mại khác nhau cho người tiêu dùng trên thực tế.

- Người khiếu nại cho rằng Nhãn hiệu đăng ký phân biệt với Nhãn hiệu đối chứng dựa trên đặc điểm của dịch vụ đăng ký thuộc Nhóm 38 theo ĐKQT số 1354015. Nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” và Nhãn hiệu đối chứng “VINASAT, hình” đều được sử dụng cho các thiết bị viễn thông và dịch vụ cung cấp qua vệ tinh; tuy nhiên, mỗi nhà cung cấp trong lĩnh vực này đều được phân vùng, tập trung vào các vùng địa lý, băng tần hoặc phân khúc riêng. Hàng hóa/dịch vụ mang hai nhãn hiệu này chủ yếu được phân phối qua các kênh chuyên biệt như đấu thầu công nghệ cao, hội chợ, triển lãm và tài liệu kỹ thuật riêng. Người khiếu nại cho rằng những yếu tố này sẽ giảm thiểu tối đa khả năng nhầm lẫn trong thực tế sử dụng nhãn hiệu.

- Theo ghi nhận tại ĐKQT số 1354015, Nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” đã được chấp thuận bảo hộ tại nhiều quốc gia/vùng lãnh thổ trên thế giới. Căn cứ thực tiễn bảo hộ nhãn hiệu tại các quốc gia/vùng lãnh thổ nêu trên, cùng thực tiễn Người khiếu nại không gặp phải bất cứ phản đối nào từ Chủ sở hữu Nhãn hiệu đối chứng liên quan đến việc đăng ký và sử dụng Nhãn hiệu đăng ký, Người khiếu nại cho rằng có thêm cơ sở để xem xét, chấp thuận bảo hộ Nhãn hiệu đăng ký đồng thời với Nhãn hiệu đối chứng tại Việt Nam.

- Người khiếu nại viện dẫn thực tiễn bảo hộ nhãn hiệu tại Việt Nam: nhãn hiệu “VIA” cho các dịch vụ thuộc Nhóm 38 theo ĐKQT số 1305575 đã được bảo hộ tại Việt Nam dưới tên ViaSat, Inc. và được bảo hộ đồng thời với Nhãn hiệu đối chứng theo Đăng ký nhãn hiệu quốc gia số 130083. Đồng thời, Cục SHTT đã chấp thuận bảo hộ đồng thời nhiều cặp nhãn hiệu có tính chất tương tự, trong đó có các cặp nhãn hiệu “LEVEL”/“LEVER”, “TOZA”/“TOPA”, “Edgal”/“EDGAR”. Người khiếu nại cho rằng có cơ sở xác đáng cho việc bảo hộ các nhãn hiệu có sự khác biệt về cấu trúc, hình thức thể hiện, cách đọc và ấn tượng tổng thể.

4. Khiếu nại được thụ lý giải quyết theo Thông báo số 365/TB-BKHCN ngày 01/8/2026 của Bộ KH&CN.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu:

Ngày 08/6/2022, ViaSat, Inc. đã nộp Đơn khiếu nại đến Cục SHTT đối với Quyết định số 1243/QĐ-SHTT, đề nghị chấp thuận bảo hộ cho Nhãn hiệu đăng ký theo ĐKQT số 1354015 dựa trên các lý do sau:

- Cả nhãn hiệu đăng ký và nhãn hiệu đối chứng đều được tạo lập từ các từ ngữ không có tính phân biệt cao, do đó, việc đánh giá khả năng phân biệt của mỗi nhãn hiệu sẽ căn cứ dựa trên sự kết hợp giữa các thành phần của nhãn hiệu. Nhãn hiệu đối chứng là một từ ghép giữa tiền tố “VINA” (viết tắt của “Việt Nam”) và hậu tố “SAT” (lấy từ tiếng Anh “satellite” và có nghĩa tiếng Việt là “vệ tinh”), khi bắt gặp nhãn hiệu đối chứng, người tiêu dùng sẽ liên tưởng ngay tới hàm nghĩa của nhãn hiệu là “vệ tinh Việt Nam” hoặc “vệ tinh của Việt Nam”. Trong khi đó,

nhãn hiệu đăng ký là sự kết hợp giữa tiền tố “VIA” (là giới từ tiếng Anh và có nghĩa là “thông qua, bằng”) cùng hậu tố “SAT” (lấy từ từ tiếng Anh “satellite” và có nghĩa tiếng Việt là “vệ tinh”). Như vậy, tổng thể nhãn hiệu đăng ký mang hàm nghĩa là dịch vụ cung cấp bằng vệ tinh.

- Phần chữ của nhãn hiệu đối chứng được đọc là “vi-na-sat”. Trong khi đó, nhãn hiệu đăng ký gồm tiền tố “VIA” là một từ tiếng Anh khá thông dụng nên người tiêu dùng Việt Nam thường đọc theo phiên âm tiếng Anh của từ và do đó, nhãn hiệu thường được đọc là “vai-ơ-sat”. Nhãn hiệu đối chứng “VINASAT” là một nhãn hiệu kết hợp gồm phần chữ “VINASAT” được trình bày theo một phong chữ riêng, gồm 07 chữ cái, bao quanh hai chữ “A” là một hình e-lip. Trong khi nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” được cấu tạo bởi 06 chữ cái và được trình bày theo phong chữ tiêu chuẩn.

- Nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” của ViaSat, Inc. đã được công nhận bảo hộ tại nhiều quốc gia/vùng lãnh thổ trên thế giới như Hoa Kỳ, Úc,...

Ngày 21/7/2025, Cục trưởng Cục SHTT đã ra Quyết định số 142813/QĐ-SHTT._{IP} về việc giải quyết khiếu nại của ViaSat, Inc., do Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh đại diện theo ủy quyền (lần đầu) (Quyết định số 142813/QĐ-SHTT._{IP}), theo đó quyết định giữ nguyên Quyết định số 1243/QĐ-SHTT với nhận định, đánh giá:

- Nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” là dấu hiệu chữ gồm sáu ký tự, có cấu trúc và phát âm gần giống với nhãn hiệu “VINASAT, hình” đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 130083, bảo hộ cho các dịch vụ viễn thông thuộc nhóm 38. Cả hai nhãn hiệu đều chứa yếu tố “VI__SAT” với cấu trúc ba âm tiết, trong đó hai âm tiết đầu và cuối trùng nhau hoặc tương tự. Về phương diện phát âm, “VINASAT” được đọc là /vi-na-sát/ trong khi “VIASAT” được đọc là /vi-a-sát/. Sự khác biệt duy nhất nằm ở âm tiết thứ hai (“na” so với “a”); đây là một khác biệt rất nhỏ và khó nhận biết khi phát âm nhanh hoặc trong môi trường âm thanh nhiễu. Đặc biệt, trong lĩnh vực viễn thông, nơi việc giao tiếp qua âm thanh là chủ yếu thì sự tương tự về phát âm giữa hai dấu hiệu càng làm tăng nguy cơ gây nhầm lẫn trong nhận thức người tiêu dùng trung bình.

- Xét về ngữ nghĩa, cả hai nhãn hiệu đều tạo ra liên tưởng đến công nghệ vệ tinh: “VINASAT” gợi đến “Vệ tinh Việt Nam”, trong khi “VIASAT” là từ ghép giữa “Via” và “Satellite”. Do đó, khi sử dụng cho cùng loại dịch vụ viễn thông, các dấu hiệu này có khả năng khiến người tiêu dùng hiểu sai rằng chúng có cùng nguồn gốc thương mại hoặc có mối liên hệ về tổ chức, liên kết công nghệ. Từ các nhận định nêu trên, Cục SHTT nhận thấy đề nghị nêu trong đơn khiếu nại của người nộp đơn là không có cơ sở.

III. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại:

Trên cơ sở xem xét, đánh giá các căn cứ Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Quyết định số 1243/QĐ-SHTT ngày 14/3/2022 và Quyết định số 142813/QĐ-SHTT._{IP} ngày 21/7/2025 về việc giải quyết khiếu nại của ViaSat, Inc.

(lần đầu), các căn cứ đại diện người khiếu nại cung cấp, trình bày, kết quả xác minh khiếu nại như sau:

a) Về sự tương tự giữa Nhãn hiệu đăng ký và Nhãn hiệu đối chứng

Theo điểm 39.8 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, việc đánh giá được thực hiện trên cơ sở so sánh cấu trúc, nội dung, cách phát âm, ý nghĩa và hình thức thể hiện của dấu hiệu, xét trong tổng thể và theo nhận thức của người tiêu dùng có liên quan. Qua đối chiếu Nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” theo ĐKQT số 1354015 với Nhãn hiệu đối chứng “VINASAT, hình” theo GCNĐKNH số 130083, Bộ KH&CN nhận thấy:

- Về thành phần mạnh của Nhãn hiệu đối chứng: Nhãn hiệu đối chứng là nhãn hiệu kết hợp, gồm phần chữ “VINASAT” trình bày cách điệu và hình e-lip chạy qua hai chữ “A”. Hình e-lip là hình học đơn giản, đóng vai trò trang trí cho phần chữ. Phần chữ “VINASAT” là yếu tố tác động chủ yếu đến nhận thức của người tiêu dùng và là yếu tố được dùng để gọi tên dịch vụ, do đó là thành phần mạnh của nhãn hiệu theo điểm 39.6.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN. Việc so sánh vì vậy tập trung vào phần chữ “VIASAT” và “VINASAT”.

- Về cấu trúc: “VIASAT” gồm 06 chữ cái, “VINASAT” gồm 07 chữ cái. Toàn bộ 06 chữ cái của “VIASAT” đều có mặt trong “VINASAT” theo đúng trình tự. Hai dấu hiệu trùng nhau ở phần đầu (“VI”) và phần cuối (“ASAT”), chỉ khác nhau ở chữ “N” nằm giữa từ. Khác biệt ở vị trí giữa từ thường ít được người tiêu dùng chú ý hơn so với phần đầu và phần cuối. Lập luận của Người khiếu nại rằng “VIA-” và “VINA-” là hai thành phần hoàn toàn khác nhau chỉ đúng khi tách rời từng thành phần. Người tiêu dùng không tiếp nhận nhãn hiệu bằng cách phân tách như vậy mà tiếp nhận nhãn hiệu như một từ liền.

- Về cách phát âm: Theo cách đọc thông thường của người tiêu dùng Việt Nam (đọc theo mặt chữ), “VINASAT” được đọc là “vi-na-sát” và “VIASAT” được đọc là “vi-a-sát”. Cả hai đều có ba âm tiết, trùng âm tiết đầu và âm tiết cuối, chỉ khác phụ âm “n” ở âm tiết thứ hai. Cách đọc “vai-ơ-sát” theo phiên âm tiếng Anh do Người khiếu nại nêu có thể được một bộ phận người tiêu dùng sử dụng. Tuy nhiên, cách đọc này không phải cách đọc phổ biến của người tiêu dùng trung bình tại Việt Nam, nên không loại trừ được sự gần gũi về âm thanh giữa hai dấu hiệu.

- Về ý nghĩa: “VINASAT” gợi liên tưởng đến vệ tinh Vinasat. “VIASAT”, theo giải thích của Người khiếu nại tại khiếu nại lần đầu, gợi liên tưởng đến “thông qua vệ tinh”. Hai dấu hiệu có khác biệt nhất định về ý nghĩa ở thành phần đầu. Tuy nhiên, giới từ tiếng Anh “via” không phải là từ mà người tiêu dùng trung bình tại Việt Nam nhận biết ngay ý nghĩa. Vì vậy, khác biệt về ý nghĩa không đủ rõ để tạo ra ấn tượng phân biệt, trong khi hai dấu hiệu gần như trùng nhau về cấu trúc và cách phát âm.

- Về hình thức thể hiện và ấn tượng tổng thể: Kiểu chữ cách điệu và hình e-lip của Nhãn hiệu đối chứng tạo khác biệt nhất định về thị giác. Tuy nhiên, các yếu tố này không làm thay đổi cách nhận biết và gọi tên phần chữ “VINASAT”.

Xét tổng thể, Nhãn hiệu đăng ký có thể bị người tiêu dùng nhận thức là biến thể hoặc phiên bản rút gọn của Nhãn hiệu đối chứng.

Do đó, có cơ sở xác định Nhãn hiệu đăng ký tương tự với Nhãn hiệu đối chứng theo điểm 39.8.c(i) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

b) Về sự tương tự giữa các dịch vụ đăng ký

Qua đối chiếu danh mục, ĐKQT số 1354015 yêu cầu bảo hộ các dịch vụ thuộc nhóm 38 gồm dịch vụ Internet, truyền thông vệ tinh, truyền thông không dây và viễn thông. GCNĐKNH số 130083 được bảo hộ cho các dịch vụ viễn thông, truyền dữ liệu, Internet và liên lạc qua vệ tinh thuộc nhóm 38. Các dịch vụ này trùng nhau hoặc có cùng bản chất, chức năng và mục đích sử dụng, nên thuộc trường hợp trùng hoặc tương tự theo điểm 39.9.a, điểm 39.9.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại cho rằng mỗi nhà cung cấp hoạt động trong vùng địa lý, băng tần hoặc phân khúc riêng và phân phối qua kênh chuyên biệt (đấu thầu, hội chợ, triển lãm). Lập luận này dựa trên thực tế kinh doanh hiện tại của các bên, không dựa trên phạm vi danh mục dịch vụ đăng ký. Việc đánh giá được thực hiện trên cơ sở danh mục dịch vụ ghi trong đơn và trong văn bằng, vì đây là phạm vi quyền mà chủ sở hữu được hưởng. Phạm vi đó không bị giới hạn bởi phương thức kinh doanh mà chủ sở hữu đang áp dụng và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào. Ngoài ra, danh mục của cả hai nhãn hiệu đều bao gồm dịch vụ Internet và viễn thông, là những dịch vụ cung cấp rộng rãi cho người tiêu dùng phổ thông, không chỉ cho khách hàng chuyên nghiệp.

c) Về các căn cứ, tài liệu khác do Người khiếu nại cung cấp

- Về việc Nhãn hiệu đăng ký được bảo hộ tại nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ: Theo nguyên tắc độc lập của nhãn hiệu tại khoản 3 Điều 6 Công ước Paris, khả năng bảo hộ của nhãn hiệu tại Việt Nam được xác định theo pháp luật Việt Nam và trên cơ sở đối chiếu với các nhãn hiệu đã được bảo hộ tại Việt Nam. Nhãn hiệu đối chứng “VINASAT, hình” là nhãn hiệu đăng ký quốc gia tại Việt Nam. Việc Nhãn hiệu đăng ký được chấp nhận ở nước ngoài, nơi không tồn tại Nhãn hiệu đối chứng này, không phản ánh kết quả đánh giá đối với chính cặp nhãn hiệu đang xem xét.

- Về việc Chủ sở hữu Nhãn hiệu đối chứng không phản đối: Việc đánh giá theo điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ do cơ quan thẩm định thực hiện độc lập, không phụ thuộc vào việc chủ sở hữu nhãn hiệu đối chứng có phản đối hay không. Việc không phản đối không đồng nghĩa với sự đồng ý.

- Về nhãn hiệu “VIA” theo ĐKQT số 1305575 đã được bảo hộ tại Việt Nam: Dấu hiệu “VIA” chỉ gồm 03 chữ cái, không có thành phần “SAT”. Về cấu trúc, độ dài và cách phát âm, dấu hiệu này khác biệt rõ rệt với “VINASAT”. Việc “VIA” cùng tồn tại với Nhãn hiệu đối chứng không chứng minh được rằng “VIASAT” cũng không tương tự với “VINASAT”. Ngược lại, chính việc bổ sung thành phần “SAT” đã làm “VIASAT” gần với “VINASAT” về cấu trúc và cách phát âm.

- Về các cặp nhãn hiệu “LEVEL”/“LEVER”, “TOZA”/“TOPA”, “Edgal”/“EDGAR”: Các trường hợp này khác với vụ việc đang xem xét về dấu hiệu, hàng hóa/dịch vụ, chủ thể và thời điểm thẩm định. Mỗi đơn đăng ký được đánh giá độc lập trên cơ sở các tình tiết cụ thể của đơn đó. Các trường hợp được viện dẫn không phải là căn cứ để đánh giá khả năng bảo hộ của Nhãn hiệu đăng ký.

d) Về khả năng gây nhầm lẫn

Điểm 39.11(iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN cho phép loại trừ trường hợp mức độ tương tự về dấu hiệu và về hàng hóa, dịch vụ không đủ tạo ra khả năng nhầm lẫn. Trong vụ việc này, các dịch vụ đăng ký trùng hoặc tương tự trực tiếp, đồng thời hai dấu hiệu chỉ khác nhau một chữ cái ở vị trí giữa từ. Mức độ tương tự cao về dịch vụ làm cho ngay cả khác biệt nhỏ về dấu hiệu cũng không đủ để người tiêu dùng phân biệt nguồn gốc dịch vụ. Do đó, vụ việc không thuộc trường hợp ngoại lệ.

đ) Về căn cứ ban hành các quyết định của Cục SHTT

Trên cơ sở kết quả xác minh nêu trên, có cơ sở xác định Nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” theo ĐKQT số 1354015 tương tự đến mức gây nhầm lẫn với Nhãn hiệu đối chứng “VINASAT, hình” theo GCNĐKNH số 130083 đối với các dịch vụ đăng ký thuộc nhóm 38.

Trong Quyết định số 142813/QĐ-SHTT_{IP}, Cục SHTT có nêu nhận định rằng trong lĩnh vực viễn thông, giao tiếp qua âm thanh là chủ yếu nên làm tăng nguy cơ nhầm lẫn. Nhận định này chưa được chứng minh bằng tài liệu cụ thể, nên Bộ KH&CN không sử dụng làm căn cứ. Kết luận về khả năng gây nhầm lẫn vẫn được bảo đảm bởi các căn cứ nêu tại các điểm a, b và d trên đây.

Vì vậy, việc Cục trưởng Cục SHTT ban hành Quyết định số 1243/QĐ-SHTT ngày 14/3/2022 về việc từ chối chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu “VIASAT” tại Việt Nam theo ĐKQT số 1354015, căn cứ điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ, và Quyết định số 142813/QĐ-SHTT_{IP} ngày 21/7/2025 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, là có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 15/9/2026, Bộ KH&CN tổ chức đối thoại với người khiếu nại (ViaSat, Inc., do Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh đại diện theo ủy quyền) và đại diện người bị khiếu nại (Cục SHTT). Sau khi trao đổi, thảo luận, phân tích, đánh giá các tình tiết, thông tin, tài liệu liên quan, các bên tham gia đối thoại thống nhất: Thông tin, lập luận do người khiếu nại cung cấp không đủ cơ sở xác định Nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” theo ĐKQT số 1354015 không tương tự đến mức gây nhầm lẫn với Nhãn hiệu đối chứng “VINASAT, hình” theo GCNĐKNH số 130083 đối với các dịch vụ đăng ký thuộc nhóm 38; do vậy, không đủ cơ sở chấp thuận nội dung khiếu nại của ViaSat, Inc.

V. Kết luận:

- Thông tin, lập luận người khiếu nại cung cấp không đủ cơ sở xác định Nhãn hiệu đăng ký “VIASAT” theo ĐKQT số 1354015 không tương tự đến mức gây nhầm lẫn với Nhãn hiệu đối chứng “VINASAT, hình” theo GCNĐKNH số 130083 đối với các dịch vụ đăng ký thuộc nhóm 38.

- Căn cứ quy định tại điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ, việc Cục trưởng Cục SHTT ban hành Quyết định số 1243/QĐ-SHTT ngày 14/3/2022 về việc từ chối chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu “VIASAT” tại Việt Nam theo ĐKQT số 1354015, là có cơ sở. Do vậy, không chấp thuận nội dung khiếu nại của ViaSat, Inc..

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 142813/QĐ-SHTT._{IP} ngày 21/7/2025 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ về việc giải quyết khiếu nại của ViaSat, Inc. (lần đầu).

Yêu cầu ViaSat, Inc., cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định số 1243/QĐ-SHTT ngày 14/3/2022 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ về việc từ chối chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu “VIASAT” tại Việt Nam theo ĐKQT số 1354015.

Điều 2. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu ViaSat, Inc. không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Bộ Khoa học và Công nghệ thì ViaSat, Inc. có quyền khởi kiện Bộ Khoa học và Công nghệ tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ, ViaSat, Inc. (qua Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh) và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Hoàng Minh;
- Thanh tra Chính phủ (để biết);
- Cục SHTT (để đăng công báo SHCN);
- Trung tâm Truyền thông KH&CN (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, VP, HS (3).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Minh